

đã giải quyết để tính tỷ lệ giải quyết; các vụ việc tạm đình chỉ, tính vào số lượng các vụ việc đang giải quyết và không tính vào số lượng vụ việc tồn đọng.

2. Chỉ tiêu về chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án

Áp dụng chỉ tiêu thi đua về chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án, cụ thể như sau:

- Đối với bản án, quyết định bị huỷ do nguyên nhân chủ quan không vượt quá 1,16%;

- Đối với bản án, quyết định bị sửa do nguyên nhân chủ quan không vượt quá 3%.

II. PHÂN BỐ SỐ LƯỢNG, TRÌNH TỰ BÌNH XÉT ĐỐI VỚI DANH HIỆU CỜ THI ĐUA, KIỂM TRA THI ĐUA

1. Đối với danh hiệu “Cờ thi đua Toà án nhân dân”.

Năm 2017, thực hiện phân cấp cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Toà án nhân dân cấp tỉnh xét, đề nghị tặng thưởng “Cờ thi đua Toà án nhân dân” đối với Toà án nhân dân cấp huyện trong phạm vi thuộc tỉnh. Do đó, số lượng “Cờ Thi đua Toà án nhân dân” phân bổ cho Toà án nhân dân cấp huyện được điều chỉnh lại, theo nguyên tắc như sau:

a) Mỗi Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được bình xét, đề nghị tặng thưởng “Cờ thi đua Toà án nhân dân” theo tỷ 10% trên tổng số đơn vị Toà án nhân dân cấp huyện. Đối với các địa phương có dưới 10 đơn vị cấp huyện, được bình xét, đề nghị tặng “Cờ thi đua Toà án nhân dân” với 01 đơn vị Toà án nhân dân cấp huyện; những tỉnh, thành phố có tính chất đặc thù, tỷ lệ phân bổ “Cờ thi đua Toà án nhân dân” có thể cao hơn 10% (Số lượng phân bổ “Cờ thi đua Toà án nhân dân” cho các đơn vị Toà án nhân dân cấp huyện thuộc từng tỉnh được ban hành phụ lục kèm theo).

b) Đối với Toà án quân sự, các đơn vị thuộc Toà án nhân dân tối cao, các Toà án nhân dân cấp cao, Toà án nhân dân cấp tỉnh trong từng Cụm thi đua vẫn giữ nguyên số lượng “Cờ thi đua Toà án nhân dân” theo quy định tại Điều 17, Thông tư số 04/2016/TT-TANDTC ngày 16/9/2016 của Chánh án Toà án nhân dân tối cao.

2. Đối với danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

Theo quy định tại Điều 25, Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013: “Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng cho tập thể có thành tích, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong toàn quốc. Là tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất trong phong trào thi đua của cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Nội bộ đoàn kết, đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác. Để lựa chọn các tập thể thật sự xuất sắc nhất trong phong trào thi đua yêu nước, hoàn

thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua, nhiệm vụ được giao và là tập thể tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu trong các Tòa án nhân dân, Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về đối tượng xét tặng, số lượng phân bổ “Cờ thi đua của Chính phủ” trong các Tòa án nhân dân như sau:

a) Về đối tượng: Đối với Tòa án nhân dân cấp huyện chỉ xem xét tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” cho các đơn vị Tòa án nhân dân cấp huyện trong năm công tác có khối lượng công việc lớn, số lượng vụ việc thụ lý phải khoảng từ 1000 vụ việc trở lên. Đối với các đơn vị thuộc các tỉnh miền núi phía Bắc, Tây nguyên số lượng vụ án có thể thấp hơn quy định, nhưng phải có phong trào thi đua thật nổi trội, thành tích đặc biệt xuất sắc và các trường hợp này do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tòa án nhân dân xem xét, quyết định. Các đối tượng khác (Tòa án quân sự Trung ương, Các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao, các Tòa án nhân dân cấp cao, Tòa án nhân dân cấp tỉnh giữ nguyên theo quy định hiện hành).

b) Số lượng “Cờ thi đua của Chính phủ” được phân bổ như sau:

- Cụm thi đua số I: 02 cờ cho Tòa án nhân dân cấp tỉnh, 02 cờ cho Tòa án nhân dân cấp huyện;

- Cụm thi đua số II: 02 cờ cho Tòa án nhân dân cấp tỉnh, 02 cờ cho Tòa án nhân dân cấp huyện;

- Cụm thi đua số III: 02 cờ cho Tòa án nhân dân cấp tỉnh, 02 cờ cho Tòa án nhân dân cấp huyện;

- Cụm thi đua số IV: 01 cờ cho Tòa án nhân dân cấp tỉnh, 02 cờ cho Tòa án nhân dân cấp huyện;

- Cụm thi đua số V: 02 cờ cho Tòa án nhân dân cấp tỉnh, 02 cờ cho Tòa án nhân dân cấp huyện;

- Các Cụm thi đua số VI; VII; VIII giữ nguyên theo quy định hiện hành.

Trong quá trình thực hiện theo số lượng cờ phân bổ nêu trên, nếu Cụm thi đua nào không có đủ các tập thể xuất sắc tiêu biểu để bình xét và đề nghị đủ về số lượng “Cờ thi đua của Chính phủ”, thì số cờ dư có thể được chuyển xét tặng cho các tập thể đủ tiêu chuẩn ở Cụm thi đua khác và do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tòa án nhân dân xem xét, quyết định.

3. Trình tự, phương pháp bình xét danh hiệu cờ thi đua

a) Về trình tự bình xét:

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tòa án nhân dân cấp tỉnh, thực hiện xét, đề nghị tặng danh hiệu “Cờ thi đua Tòa án nhân dân” đối với Tòa án nhân dân cấp huyện thuộc tỉnh, theo trình tự quy định tại khoản 2 Điều 29, Thông tư số 04/2016/TT-TANDTC ngày 16/9/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Số lượng đề nghị “Cờ thi đua Tòa án nhân dân” không được vượt quá số lượng phân

bỏ. Mỗi Toà án nhân dân tỉnh, thành phố chỉ được lựa chọn, giới thiệu không quá 01 đơn vị Toà án nhân dân cấp huyện đủ điều kiện để hội nghị Cụm thi đua xét, đề nghị danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” (nếu có).

- Cụm thi đua thuộc các Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tiến hành bình, xét danh hiệu “Cờ thi đua Toà án nhân dân” đối với các Toà án nhân dân cấp tỉnh thuộc Cụm thi đua, sau đó lựa chọn các tập thể xuất sắc nhất bình xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”; tiến hành bình xét “Cờ thi đua của Chính phủ” đối với các Toà án nhân dân cấp huyện đã được Toà án nhân dân cấp tỉnh bình xét, đề nghị tặng “Cờ thi đua Toà án nhân dân”.

- Cụm thi đua Toà án quân sự Trung ương; các đơn vị Toà án nhân dân tối cao; các Toà án nhân dân cấp cao và 03 vụ Giám đốc kiểm tra, thực hiện bình xét “Cờ thi đua Toà án nhân dân”, sau đó lựa chọn các tập thể xuất sắc nhất bình xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”.

b) Về phương pháp bình xét:

- Đối với Cụm thi đua thực hiện theo quy định tại Điều 13, Quy chế tổ chức và hoạt động của Cụm thi đua Toà án nhân dân ban hành kèm theo Quyết định số 23/QĐ-TANDTC ngày 04 tháng 7 năm 2017 của Chánh án Toà án nhân dân tối cao.

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Toà án nhân dân xem xét, đánh giá kết quả toàn diện các mặt công tác của các tập thể (Phong trào thi đua, nhiệm vụ chính trị, chuyên môn và các hoạt động khác), đề bình xét, suy tôn, trình Chánh án Toà án nhân dân tối cao quyết định khen thưởng đối với danh hiệu “Cờ thi đua Toà án nhân dân” và đề nghị Thủ tướng Chính phủ khen thưởng đối với danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”.

4. Về công tác kiểm tra, đánh giá thành tích tặng cờ thi đua

Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Toà án nhân dân, xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá thành tích các đơn vị đề nghị tặng cờ thi đua, gắn với công tác kiểm tra nghiệp vụ của Toà án nhân dân tối cao với Toà án nhân dân các cấp, có sự phối hợp tham mưu của các đơn vị Vụ Thi đua - Khen thưởng, Ban Thanh tra, Vụ Tổ chức- Cán bộ, Vụ Tổng hợp Toà án nhân dân tối cao.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện

Hướng dẫn này được áp dụng để làm cơ sở đánh giá thành tích thi đua, trình tự xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua Toà án nhân dân”, “Cờ thi đua của Chính phủ” cho các tập thể trong Toà án nhân dân từ năm 2017, thay thế các quy định tại các văn bản hướng dẫn trước đây về chỉ tiêu thi đua trong công tác chuyên môn, chất

lượng xét xử; phân bổ số lượng “Cờ thi đua Toà án nhân dân”, “Cờ thi đua của Chính phủ”; trình tự bình xét danh hiệu thi đua và công tác kiểm tra thi đua.

2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh án Tòa án quân sự Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Chánh án các Tòa án nhân dân cấp cao, Chánh án các Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Trưởng cụm các Cụm thi đua Toà án nhân dân, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, tổ chức quán triệt tới các tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý và triển khai thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Toà án nhân dân (thông qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) để được hướng dẫn giải đáp././

Nơi nhận :

- Các đơn vị thuộc TANDTC;
- Các TAND cấp cao;
- Các TAND tỉnh, TP trực thuộc TW;
- TAQS trung ương;
- Các Thành viên HĐTĐ-KT TAND(để biết);
- Công TTĐT, Trang tin TĐ-KT (để đăng tin);
- Lưu: VP, Vụ TĐ-KT.

CHÁNH ÁN



Nguyễn Hoà Bình



DANH SÁCH PHÂN BỐ "CỜ THI ĐUA TOÀ ÁN NHÂN DÂN"

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 143 /TANDTC-TĐKT ngày 13 tháng 7 năm 2017)
của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao

SỐ TT	TÊN ĐƠN VỊ	SL đv cấp huyện	Số lượng Cờ phân bố	GHI CHÚ
1	TAND thành phố Hà Nội	30	4	
2	TAND thành phố Hải Phòng	15	2	
3	TAND tỉnh Bắc Ninh	8	1	
4	TAND tỉnh Vĩnh Phúc	9	1	
5	TAND tỉnh Hải Dương	12	1	
6	TAND tỉnh Hưng Yên	10	1	
7	TAND tỉnh Quảng Ninh	14	2	
8	TAND tỉnh Thái Bình	8	1	
9	TAND tỉnh Nam Định	10	1	
10	TAND tỉnh Hà Nam	6	1	
11	TAND tỉnh Ninh Bình	8	1	
12	TAND tỉnh Thanh Hóa	27	3	
13	TAND tỉnh Nghệ An	21	3	
14	TAND tỉnh Hà Tĩnh	13	1	
15	TAND tỉnh Hà Giang	11	1	
16	TAND tỉnh Tuyên Quang	7	1	
17	TAND tỉnh Cao Bằng	13	1	
18	TAND tỉnh Bắc Kạn	8	1	
19	TAND tỉnh Hòa Bình	11	1	
20	TAND tỉnh Lai Châu	8	1	
21	TAND tỉnh Điện Biên	10	1	
22	TAND tỉnh Sơn La	12	1	
23	TAND tỉnh Lạng Sơn	11	1	
24	TAND tỉnh Lào Cai	9	1	
25	TAND tỉnh Yên Bái	9	1	
26	TAND tỉnh Thái Nguyên	9	1	
27	TAND tỉnh Bắc Giang	10	1	
28	TAND tỉnh Phú Thọ	13	1	
29	TAND tỉnh Quảng Bình	8	1	
30	TAND tỉnh Quảng Trị	9	1	
31	TAND tỉnh Thừa Thiên Huế	9	1	
32	TAND thành phố Đà Nẵng	7	1	

33	TAND tỉnh Quảng Nam	18	2	
34	TAND tỉnh Quảng Ngãi	14	2	
35	TAND tỉnh Bình Định	11	1	
36	TAND tỉnh Gia Lai	17	2	
37	TAND tỉnh Kon Tum	10	1	
38	TAND tỉnh Đắk Lắk	15	2	
39	TAND tỉnh Phú Yên	9	1	
40	TAND tỉnh Khánh Hòa	8	1	
41	TAND tỉnh Ninh Thuận	7	1	
42	TAND tỉnh Bình Thuận	10	1	
43	TAND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	8	1	
44	TAND tỉnh Bình Dương	9	1	
45	TAND tỉnh Bình Phước	11	1	
46	TAND tỉnh Tây Ninh	9	1	
47	TAND tỉnh Đồng Nai	11	1	
48	TAND tỉnh Đắk Nông	8	1	
49	TAND tỉnh Lâm Đồng	12	1	
50	TAND Tp. Hồ Chí Minh	24	4	
51	TAND tỉnh Long An	15	2	
52	TAND tỉnh Tiền Giang	11	1	
53	TAND tỉnh Đồng Tháp	12	1	
54	TAND tỉnh An Giang	11	1	
55	TAND tỉnh Bến Tre	9	1	
56	TAND tỉnh Vĩnh Long	8	1	
57	TAND tỉnh Trà Vinh	9	1	
58	TAND tỉnh Sóc Trăng	11	1	
59	TAND tỉnh Cà Mau	9	1	
60	TAND tỉnh Bạc Liêu	7	1	
61	TAND tỉnh Kiên Giang	15	2	
62	TAND tỉnh Hậu Giang	8	1	
63	TAND thành phố Cần Thơ	9	1	